

Hải Phòng, ngày 14 tháng 10 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

*Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam*

Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu "Mua sắm thiết bị y tế để phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng" với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Phạm Thị Huyền

- Chức vụ: Trưởng phòng Điều dưỡng

- Số điện thoại: 0987429372

- Email: phamthihuyen72@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Gửi qua thư về địa chỉ : Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng. Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng (ghi bên ngoài bì thư Báo giá thiết bị y tế)

3.2. Nhận trực tiếp tại: Phòng Điều dưỡng - Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng. Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09 giờ 00 ngày 14 tháng 10 năm 2025 đến trước ngày 24 tháng 10 năm 2025 (Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.)

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 10 năm 2025

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục Thiết bị y tế kèm tính năng, thông số kỹ thuật, số lượng và đơn vị tính yêu cầu báo giá:

- Theo Phụ lục I đính kèm;

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản trang thiết bị y tế: Hãng sản xuất, nhà cung cấp chịu trách nhiệm vận chuyển, bảo quản hàng hóa trên đường vận chuyển và cung cấp hàng hóa cho Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng;
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 45 ngày, kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của Bệnh viện y học cổ truyền Hải Phòng;
- 4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% sau khi ký BB nghiệm thu và bàn giao bên B hoàn tất các thủ tục thanh toán.
- 5. Các thông tin khác:
  - Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa báo giá ( nếu có). *ju*

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- BGD( để báo cáo)
- Phòng KHTH( để đăng tin)
- Lưu VT, PDD



GIÁM ĐỐC  
BSCKII - ThS: *Không Hữu Cường*

HA  
BI  
HC  
HA  
/ 6  
//

**Phụ lục**  
**DANH MỤC KỸ THUẬT THIẾT BỊ Y TẾ**

(Kèm Yêu cầu báo giá số 278 /YCBG-YHCTHP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng)

STT	Tên thiết bị	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	<b>MÁY SIÊU ÂM ĐIỀU TRỊ</b>	<p><b>1. Yêu cầu chung:</b>                      Máy được sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO – 13485                      Thiết bị sản xuất năm 2025 trở về sau, máy mới 100%.                      Xuất xứ: G7                      Nguồn cấp: <math>\geq 100-240V, \geq 50/60Hz</math>.                      "- Điều kiện môi trường hoạt động:                      + Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30</math> độ C                      + Độ ẩm tối đa <math>\geq 70\%</math></p> <p><b>2. Yêu cầu cấu hình</b>                      Máy chính: 01 chiếc                      Dây nguồn: 01 cái                      Đầu phát siêu âm <math>\geq 4cm^2</math>: 01 cái                      Gói phần mềm ngôn ngữ Tiếng Việt: 01 Bộ                      Gel: 01 lọ                      Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 Bộ</p> <p><b>3. Yêu cầu kỹ thuật</b>                      - Tần số phát cho đầu siêu âm là 1Mhz và 3MHz hoặc nhiều hơn                      - Màn hình hiển thị và điều khiển loại màu cảm ứng: kích thước <math>\geq 6</math> inches                      - Có chương trình cài đặt sẵn cho các bệnh thường gặp                      - Có chương trình cho phép người sử dụng tự đặt các thông số cho bệnh nhân                      - Có khả năng lưu trữ các chương trình, thông số điều trị                      - Có cảnh báo không tiếp xúc bằng tối thiểu bằng: âm thanh hoặc hình ảnh                      - Có cơ sở dữ liệu bệnh nhân.                      - Tần số xung: <math>\geq 100</math> Hz với chu kỳ từ <math>\leq 10\%</math> đến <math>\geq 100\%</math>, 10% mỗi bước chỉnh                      - Có chế độ làm việc: xung và liên tục                      - Công suất đầu phát siêu âm: <math>\geq 2</math> công                      - Cường độ:</p>	Cái	3

		<p>"+ Từ 0 đến <math>\geq 2</math>W/cm2 chế độ liên tục          "+ Từ 0 đến <math>\geq 3</math>W/cm2 chế độ xung "          Thời gian điều trị: từ 0 phút đến <math>\geq 30</math> phút          Mức độ an toàn: Class I-BF hoặc tương đương          Công suất tiêu thụ: <math>\leq 60</math>VA</p> <p><b>4. Yêu cầu khác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị đợc bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện</li> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: <math>\geq 12</math> tháng</li> <li>- Bảo trì miễn phí định kì: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành</li> <li>- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ</li> <li>- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành</li> <li>- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành</li> <li>- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế</li> </ul>		
2	<b>MÁY ĐIỆN PHÂN THUỐC</b>	<p><b>1 Yêu cầu chung</b>          Năm sản xuất: năm 2025 trở về sau, mới 100%          Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn ISO 13485          Nguồn điện cung cấp: sử dụng nguồn điện Việt Nam          Xuất xứ : G7          Môi trường hoạt động:          Nhiệt độ tối đa: <math>\geq 30</math> độ C          Độ ẩm tối đa: <math>\geq 75\%</math></p> <p><b>2. Yêu cầu cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Cáp kích thích điện: 02 cái</li> <li>- Điện cực cao su chì (các cỡ): 08 cái</li> <li>- Miếng đệm lót điện cực (các cỡ): 08 cái</li> <li>- Dây co giãn: 01 bộ</li> <li>- Cáp phân chia: 01 Bộ</li> </ul> <p>Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 Bộ</p> <p><b>3. Yêu cầu thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu ra: <math>\geq 2</math> kênh độc lập</li> </ul>	Cái	1



- Dòng điện:  $\geq 20$  loại dòng điện/dạng sóng
  - Có chương trình lưu các bệnh lý phổ biến.
  - Có đánh giá mức độ đau của bệnh nhân khi ~~kết thúc~~ điều trị.
  - Thiết bị tạo được chuỗi chương trình trị liệu
- Có các dòng điện kích thích sau:
- "- Dòng TENS:
    - + Tần số bao trùm từ 0 đến 200 Hz; Thời gian xung: từ  $\leq 60 \mu s$  đến  $\geq 600 \mu s$ ; Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 250$  mA."
  - "- Dòng điều trị các trạng thái bệnh lý cơ hoặc tương đương:
    - + Tần số bao trùm từ 0 Hz đến  $\geq 200$  Hz; Thời gian xung: từ  $\leq 50 \mu s$  đến  $\geq 600 \mu s$ ; Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 250$  mA."
  - "- Dòng giao thoa 2 cực hoặc tương đương:
    - + Tần số bao trùm từ 5 Hz đến 200 Hz; Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 200$  mA.
  - "- Dòng giao thoa 4 cực hoặc tương đương:
    - + Tần số bao trùm từ 5 Hz đến 200 Hz; Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 125$  mA
  - "- Dòng xung nhóm (Burst) hoặc tương đương:
    - + Tần số bao trùm từ  $\leq 2$  đến  $\geq 200$  Hz; Thời gian xung: Từ  $\leq 50$  đến  $\geq 600 \mu s$ "
  - "- Dòng KOTZ hoặc tương đương:
    - + Tần số điều chỉnh: từ 0 Hz đến 200 Hz; Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 250$  mA."
  - "- Dòng Traevert hoặc tương đương:
    - + Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 45$  mA."
  - "- Dòng giao thoa điều biến biên độ (AMF) hoặc tương đương:
    - + Tần số bao trùm từ 0 Hz đến 200 Hz; Thời gian xung: từ  $\leq 60 \mu s$  đến  $\geq 600 \mu s$ .
  - "- Dòng xung gai nhọn (Faradic) hoặc tương đương:
    - + Tần số bao trùm từ 0 Hz đến  $\geq 100$  Hz. Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 130$  mA.
  - "- Dòng điện di ion (Iontophoresis) hoặc tương đương:
    - + Dòng một chiều tần số  $\geq 8000$  Hz, Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 30$  mA."
  - "- Dòng một pha cố định (FM) hoặc tương đương:
    - + Tần số bao trùm từ 0 Hz đến  $\geq 200$  Hz. Thời gian xung: từ  $\leq 50 \mu s$  đến  $\geq 600 \mu s$ ."
  - "- Dòng xung hình sin (Diadynamic) hoặc tương đương:
    - + Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 50$  mA"
  - "- Dòng xung tam giác/xung lũy tiến (Triangular/Exponential pulses):
    - + Cường độ: từ 0 mA đến  $\geq 50$  mA."

		<p>"- Dòng xung vuông (Rectangular) hoặc tương đương: + Cường độ: từ 0 mA đến <math>\geq 50</math> mA." "- Kích thích cơ chủ vận/cơ đối vận bằng dòng gai nhọn Faradic hoặc dòng tương đương: + Tần số bao trùm từ <math>\leq 1</math> Hz đến <math>\geq 100</math> Hz, cường độ từ 0 mA đến <math>\geq 150</math> mA" "- Kích thích cơ chủ vận/cơ đối vận bằng dòng KOTZ hoặc dòng tương đương: + Tần số bao trùm từ 5 Hz đến 200 Hz, cường độ: từ 0 mA đến <math>\geq 200</math> mA" "- Dòng điều trị bệnh lý tiết niệu (Urology) hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ 0 Hz đến 200 Hz; Thời gian xung: từ <math>\leq 60</math> <math>\mu</math>s đến <math>\geq 600</math> <math>\mu</math>s; Cường độ: <math>\geq 200</math> mA" <b>4. Yêu cầu khác:</b> - Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện - Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: <math>\geq 12</math> tháng - Bảo trì miễn phí định kì: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ - Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành - Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành - Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế</p>		
<p style="text-align: center;">3</p>	<p style="text-align: center;"><b>MÁY SẮC THUỐC ĐÓNG GÓI</b></p>	<p><b>I. Thông tin chung</b> - Thiết bị mới 100% - Năm sản xuất: từ năm 2025 trở về sau - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 <b>II. Yêu cầu cấu hình</b> Máy sắc thuốc đóng gói tự động 3 nôi : 01 cái Hướng dẫn sử dụng anh / việt : 01 bộ <b>III. Yêu cầu kỹ thuật</b> Là loại máy sắc thuốc kết hợp đóng gói, nhỏ gọn và tiết kiệm không gian. Tự động chuyển đổi giữa nhiệt sắc cao và thấp Màng đóng gói hàn kín, kiểm soát vi tính, hoạt động an toàn, bảo đảm an toàn vệ sinh, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả thuốc. Thông số Công suất đóng gói (Túi/phút) : <math>\geq 7</math></p>	<p style="text-align: center;">Cái</p>	<p style="text-align: center;">3</p>



	<p>Quy cách bao gói (mm ) : (50-250)*100 Kích thước túi (ml ) : từ 50 đến <math>\geq 250</math> Số lượng nôi sắc ( Nôi ) : <math>\geq 3</math> Dung tích nôi sắc thuốc ( ml ) : <math>\geq 20000</math> x3 nôi Số toa thuốc sắc/lần: <math>\geq 3</math> Điện áp (V): 220 Công suất nôi sắc (W): <math>\geq 4500</math> Công suất gia nhiệt đóng gói (W): <math>\geq 800</math> Tổng công suất (W): <math>\geq 6300</math></p>		
--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--